

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN NGHI LỘC
TỈNH NGHỆ AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 19/2021/HNGĐ-ST
Ngày: 15 - 4 - 2021
V/v Ly hôn, tranh chấp về nuôi con
khi ly hôn

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN NGHI LỘC, TỈNH NGHỆ AN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Cao Khắc Chiến

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Đức Dũng và ông Lê Quang Hòa

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Hoài - Thư ký Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lan Anh - Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 4 năm 2021, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An xét xử sơ thẩm công khai vụ án dân sự thụ lý số: 302/2020/TLST-HNGĐ ngày 15 tháng 12 năm 2020 về việc “Ly hôn, tranh chấp nuôi con khi ly hôn” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 16/2021/QĐXXST-HNGĐ ngày 31 tháng 3 năm 2021, giữa các đương sự:

1. Nguyên đơn: Chị Nguyễn Thị Trà G, sinh năm 1983;

Trú tại: xóm 7, xã N, huyện N, tỉnh Nghệ An. Có mặt.

2. Bị đơn: Anh Nguyễn Công N, sinh năm 1982

Trú tại: xóm 1, xã P, huyện N, tỉnh Nghệ An. Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Tại Đơn khởi kiện đề ngày 07 tháng 12 năm 2020, quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn chị Nguyễn Thị Trà G trình bày:*chị G và anh Nguyễn Công N kết hôn trên cơ sở tự nguyện, có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã N, huyện N, tỉnh

Nghệ An vào ngày 04 tháng 7 năm 2018. Sau khi kết hôn, vợ chồng sống với nhau không thực sự hạnh phúc, nguyên nhân là do anh N ghen tuông vô cớ nên thường xuyên chửi bới, đánh đập chị G. Nhưng vì con cái mà chị G vẫn bỏ qua tất cả. Tuy nhiên, mâu thuẫn của vợ chồng ngày một trầm trọng hơn, luôn xảy ra xung đột, xô xát lẫn nhau. Dẫn đến chị G và anh N phải sống ly thân mỗi người một nơi từ tháng 9 năm 2020 đến nay. Nay chị G không còn tình cảm với anh N nữa nên đề nghị Tòa án giải quyết cho chị G được ly hôn anh N. Chị G, anh N có hai con chung là Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2009 và Nguyễn Bảo K, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2015. Chị G có nguyện vọng được nuôi cả hai con chung và không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con chung. Chị G không yêu cầu Tòa án giải quyết về tài sản và nợ chung.

Tại bản tự khai ngày 07 tháng 01 năm 2021, bị đơn là anh Nguyễn Công N trình bày: Về thời gian kết hôn, thủ tục kết hôn như chị Nguyễn Thị Trà G trình bày. Theo anh N, sau khi kết hôn, vợ chồng chung sống hạnh phúc, chỉ cách đây khoảng 1 tháng vợ chồng có xảy ra cãi vã nhau do bất đồng quan điểm sống, nhưng anh N vẫn còn tình cảm với chị G nên mong muốn được đoàn tụ. Vợ chồng có 02 con chung đúng như chị G trình bày. Nếu ly hôn anh N có nguyện vọng được nuôi cả hai con và yêu cầu chị Giang cấp dưỡng nuôi con mỗi tháng 2.000.000 đồng. Anh N không yêu cầu giải quyết về tài sản chung và nợ chung.

Tại biên bản xác minh ngày 04 tháng 3 năm 2021 của Tòa án, Hội liên hiệp phụ nữ xã P và Ủy ban nhân dân xã P, huyện N cung cấp thông tin: kể từ khi kết hôn, chị Nguyễn Thị Trà G và Nguyễn Công N về chung sống tại xóm 01, xã P, huyện N. Chị G chưa chuyển hộ khẩu về xã P và các con của chị G, anh N đang học tập tại Trường Mầm non và Trường Trung học cơ sở xã N, huyện N. Quá trình chung sống, địa phương không nắm được tình trạng hôn nhân của vợ chồng chị G, anh N. Tuy nhiên, đã có lần bà Đậu Thị N (là mẹ đẻ của chị G) có báo với chính quyền địa phương việc anh N đánh đập chị G.

Tại biên bản lấy lời khai ngày 04 tháng 3 năm 2021, người làm chứng là bà Đậu Thị N (mẹ đẻ của chị G) trình bày: Sau khi kết hôn, chị Nguyễn Thị Trà G và anh Nguyễn Công N sống không hạnh phúc, nguyên nhân là do anh N ghen tuông vô cớ nên đã nhiều lần đánh đập chị G. Bà N đã báo cáo sự việc lên chính quyền

địa phương nhưng không được giải quyết. Chị G không chịu đựng được nên đã ly thân anh N và về chung sống với bà N từ tháng 9 năm 2020 đến nay.

Kiểm sát viên Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An tham gia phiên tòa phát biểu ý kiến:

- Ý kiến về việc tuân theo pháp luật tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng và đầy đủ các quy định của pháp luật trong quá trình giải quyết vụ án kể từ khi thụ lý cho đến trước thời điểm Hội đồng xét xử nghị án.

- Ý kiến về việc giải quyết vụ án: Đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình. Chấp nhận yêu cầu của nguyên đơn, cho chị Nguyễn Thị Trà G ly hôn anh Nguyễn Công N. Về con chung: đề nghị Tòa án giao cháu Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2009 và cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2015 cho chị G trực tiếp nuôi dưỡng. Về tài sản chung, nợ chung: chị G, anh N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên không xem xét.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án đã được xem xét tại phiên tòa và căn cứ kết quả tranh tụng tại phiên tòa. Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An nhận định:

[1] Về tố tụng:

[1.1] Nguyên đơn yêu cầu Tòa án giải quyết về việc ly hôn, bị đơn cư trú tại huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An. Theo quy định tại khoản 1 Điều 28; điểm a khoản 1 Điều 35; điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự, Tòa án nhân dân huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An giải quyết là đúng thẩm quyền.

[1.2] Bị đơn đã được Tòa án triệu tập hợp lệ lần thứ 2 để tham gia phiên tòa nhưng bị đơn vắng mặt không có lý do. Căn cứ vào điểm b khoản 2 Điều 227 của Bộ luật tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt bị đơn.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về quan hệ hôn nhân:

Chị Nguyễn Thị Trà G và anh Nguyễn Công N kết hôn hoàn toàn tự nguyện, không vi phạm các quy định về điều kiện kết hôn tại Điều 8 và Điều 9 của Luật hôn nhân và gia đình nên hôn nhân hợp pháp.

Căn cứ vào lời khai của nguyên đơn, bị đơn, người làm chứng và biên bản xác minh tại Hội liên hiệp phụ nữ xã P và Ủy ban nhân dân xã P, huyện N có cơ sở khẳng định: chị Nguyễn Thị Trà G và anh Nguyễn Công N không còn tình cảm với nhau, không quan tâm, không có trách nhiệm với nhau và bỏ mặc nhau từ tháng 9 năm 2020 cho đến nay. Xét thấy, hôn nhân đã lâm vào tình trạng trầm trọng, đời sống chung của vợ chồng không thể kéo dài, mục đích hôn nhân không đạt được. Do đó, có căn cứ cho chị G và anh N ly hôn theo quy định tại Điều 56 của Luật Hôn nhân và gia đình.

[2.2] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Trà G và anh Nguyễn Công N có 02 con chung là Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2009 và Nguyễn Bảo K, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2015. Chị G và anh N đều có nguyện vọng được trực tiếp nuôi cả 02 con. Xét nguyện vọng được nuôi 02 con của chị G và anh N là chính đáng. Tuy nhiên, cháu Q và cháu K đang được chị G trực tiếp chăm sóc, nuôi dưỡng và 02 cháu đang học tại xã N, huyện N. Hơn nữa, cháu Q hiện nay trên 7 tuổi, cháu mong muốn được ở với mẹ, còn cháu K đang còn nhỏ (hơn 05 tuổi). Vì vậy, xuất phát từ lợi ích mọi mặt của các con, tránh xáo trộn cuộc sống, sinh hoạt của các con, cần giao cả 02 cháu cho chị G tiếp tục nuôi dưỡng như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Nghi Lộc là phù hợp quy định tại Điều 81 của Luật hôn nhân và gia đình. Chị G không yêu cầu anh N cấp dưỡng nuôi con nên không xem xét.

[2.3] Về tài sản chung, nợ chung: Chị Nguyễn Thị Trà G và anh Nguyễn Công N không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[3] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trà G phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm theo Quy định tại khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng dân sự và điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, Điều 81 và Điều 82 của Luật Hôn nhân và gia đình; khoản 4 Điều 147 của Bộ luật tố tụng Dân sự; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30-12-2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên xử:

1. Về quan hệ hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Trà G được ly hôn anh Nguyễn Công N.

2. Về con chung: Giao cháu Nguyễn Thị Như Q, sinh ngày 09 tháng 01 năm 2009 và cháu Nguyễn Bảo K, sinh ngày 01 tháng 11 năm 2015 cho chị Nguyễn Thị Trà G trực tiếp nuôi dưỡng. Tạm hoãn nghĩa vụ cấp dưỡng nuôi con chung cho anh Nguyễn Công N.

Anh Nguyễn Công N có quyền và nghĩa vụ thăm nom con chung mà không ai được cản trở. Nếu anh N lạm dụng việc thăm nom để cản trở hoặc gây ảnh hưởng xấu đến việc trông nom, chăm sóc, giáo dục con chung thì chị G có quyền yêu cầu Tòa án hạn chế quyền thăm nom con chung của anh N.

3. Về tài sản chung, nợ chung: không xem xét, giải quyết.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Trà G phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ nhưng được khấu trừ số tiền tạm ứng án chị G đã nộp theo Biên lai số 0005053 ngày 11 tháng 12 năm 2020 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Nghi Lộc, tỉnh Nghệ An.

5. Nguyên đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm; Bị đơn có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:

- Các đương sự;
- UBND xã N;
- VKSND huyện Nghi Lộc;
- Chi cục THADS huyện Nghi Lộc;
- Lưu VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TOẠ PHIÊN TOÀ**

Cao Khắc Chiến

